TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1166/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/5/2019, giữa :

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thúy A, sinh năm 1985
Địa chỉ: 1/3 đường 7, khu phố 5, phường L, quận Đ, Thành phố M.

Bị đơn: Ông Ngô Việt D, sinh năm 1984
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Tỉnh Ishikawa, Thành phố Kanazawa, Nishiizumi, 3-100 Gureisu Y.F103. Japan.
Hộ khẩu thường trú: 55B2 đường Cây Keo, Khu phố 1, phường T, quận Đ, Thành phố M.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thúy A, sinh năm 1985
Địa chỉ: 1/3 đường 7, khu phố 5, phường L, quận Đ, Thành phố M.

Bị đơn: Ông Ngô Việt D, sinh năm 1984
Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: Tỉnh Ishikawa, Thành phố Kanazawa, Nishiizumi, 3-100 Gureisu Y.F103. Japan.

Hộ khẩu thường trú: 55B2 đường Cây Keo, Khu phố 1, phường T, quận Đ, Thành phố M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a). Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thúy A và ông Ngô Việt D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 01/2012, do Cơ quan đại diện Việt Nam tại Nhật Bản cấp ngày 23/02/2012 không còn giá trị pháp lý.

b). Về con chung:

Giao con chung là Ngô Diễm M, sinh ngày 26/8/2013 cho ông Ngô Việt D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Ông Ngô Việt D không yêu cầu bà Đỗ Thị Thúy A cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Đỗ Thị Thúy A.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ này, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

c). Về tài sản chung: Bà An và ông Dũng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d). Về nợ chung: Bà An và ông Dũng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Thúy A tự nguyện chịu số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được cấn trừ theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0013065 ngày 23/4/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Đỗ Thị Thúy A số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Cơ quan đại diện Việt Nam tại Nhật Bản;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Lê Thiên Hương